

Hướng dẫn các bước xin cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số để triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa
(Kèm theo Công văn số 387/NEAC-TĐPC ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia)

Thực hiện các quy định về cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng tại Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số; Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT ngày 05/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số trên thiết bị di động và ký số từ xa, Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia tổng hợp một số nội dung vướng mắc trong quá trình tiếp nhận hồ sơ để giải đáp hướng dẫn quy trình, thủ tục cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing) như sau:

Nội dung 1. Thực hiện thủ tục xin cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa.

1. Điều kiện cấp phép và Hồ sơ cấp phép được các tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị theo quy định tại Điều 13, Điều 14 của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP, các đối tượng áp dụng và điều kiện kỹ thuật được quy định theo Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT.

2. Các tài liệu đáp ứng điều kiện kỹ thuật được quy định theo Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT và các tiêu chuẩn liên quan đã được quy định, cụ thể:

a. Phương án mua thiết bị có chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng Tiêu chuẩn **EN 419.241-2** (đối với ứng dụng SAM) và Tiêu chuẩn **EN 419.221-5** (đối với HSM sử dụng để tạo chữ ký số).

b. Đối với các tiêu chuẩn về chính sách quản lý và vận hành, khai thác cung cấp dịch vụ đối với mô hình ký số từ xa quy định tại Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT:

- Chứng chỉ hoặc chứng nhận đáp ứng tuân thủ tiêu chuẩn về hệ thống thiết bị quản lý khóa bí mật, chứng thư số và tạo chữ ký số theo mô hình ký số từ xa và báo cáo đính kèm của các đơn vị đủ điều kiện đánh giá; hoặc

- Kết quả đánh giá của Trung tâm VNCERT/CC (Cục An toàn thông tin) theo “Bộ tiêu chí đánh giá các tiêu chuẩn về chính sách quản lý, vận hành, khai thác cung cấp dịch vụ đối với hình thức ký số từ xa theo quy định tại Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT” (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

3. Bộ Thông tin và Truyền thông (Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia) tiến hành thẩm tra hồ sơ và cấp phép theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 130/2018/NĐ-CP.

Kết quả: Giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp.

Nội dung 2. Thực hiện thủ tục xin cấp chứng thư số cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa.

1. Sau khi được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (CA công cộng) thực hiện đầu tư hệ thống kỹ thuật thực tế đảm bảo theo đúng hồ sơ cấp phép và gửi hồ sơ xin cấp chứng thư số theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 130/2018/NĐ-CP.

2. Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia tiến hành thẩm tra và cấp chứng thư số cho CA công cộng theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 130/2018/NĐ-CP.

Các nội dung sẽ thẩm tra:

- Hệ thống kỹ thuật thực tế đảm bảo theo đúng hồ sơ cấp phép;
- Kết quả vận hành thử hệ thống.

Kết quả: Chứng thư số do Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia cấp.

Nội dung 3. Thủ tục xin cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa đối với các CA công cộng:

Trường hợp các CA công cộng nộp hồ sơ xin cung cấp dịch vụ theo Nội dung 1 sẽ không cần nộp một số thành phần hồ sơ như sau:

(1) Điều kiện về chủ thể

- Giấy đăng ký doanh nghiệp nếu không thay đổi so với hồ sơ xin cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo phương thức lưu khoá trên USB Token.

(2) Điều kiện về tài chính

- Giấy xác nhận ký quỹ tại một ngân hàng thương mại hoạt động tại Việt Nam không dưới 05 (năm) tỷ đồng còn hiệu lực và không thay đổi so với hồ sơ

xin cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo phương thức lưu khoá trên USB Token.

(3) Điều kiện về nhân sự

- Bằng cấp nhân sự và sơ yếu lý lịch có chứng thực chữ ký của người ký nếu không thay đổi so với hồ sơ xin cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo phương thức lưu khoá trên USB Token.

Trường hợp các CA công cộng nộp hồ sơ xin cung cấp dịch vụ theo Nội dung 2 sẽ không cần nộp lại một số thành phần hồ sơ trong trường hợp thiết bị được sử dụng trong hệ thống cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa sử dụng lại các thiết bị của hệ thống cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng sử dụng phương thức lưu khoá trên USB Token, cụ thể như sau:

- Mô tả thiết bị, cấu hình của các thiết bị mạng, bảo mật tương ứng với mô tả hệ thống kỹ thuật của CA công cộng đã được cấp phép nếu đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đối với hệ thống cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa.

- Mô tả thiết bị, cấu hình của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ tương ứng với mô tả hệ thống kỹ thuật của CA công cộng đã được cấp phép nếu đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đối với hệ thống cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa.

Trường hợp CA công cộng sử dụng thiết bị của hệ thống cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng sử dụng phương thức lưu khoá trên USB Token để phục vụ hoạt động của hệ thống cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa, CA công cộng phải thực hiện chế độ báo cáo đột xuất quy định tại Thông tư số 17/2014/TT-BTTTT gửi Bộ Thông tin và Truyền thông (Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia) về thay đổi về tính năng kỹ thuật của hệ thống cung cấp chứng thư số có ảnh hưởng đến điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số.